TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 27-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Ông Lò Minh Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

LVN, sinh ngày 16/02/1995, tại IO, ML, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản Nà Nhụng, xã Mường Chùm, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LVB, sinh năm 1966 và bà LTX, sinh 1976; chưa có vợ con; Tiền án: Tại bản án số 06/2020/HSST ngày 26/2/2020 của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La đã xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa xóa án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2021; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại:

Anh VVX, sinh năm 1976, địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

Anh LVS, sinh năm 1984, địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

- Bị đơn dân sự:

Bà VTH, sinh năm 1979, địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh LVN, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản Nà Nhụng, xã Mường Chùm, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

Anh LVP, sinh năm 1992, địa chỉ: Bản Két, xã Tạ Bú, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LVN** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 24/10/2021 LVN gặp bà VTH, sinh năm 1979, ở tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. VTH bảo LVN đến nhà của anh VVX, sinh năm 1976, ở tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML lấy trộm chiếc máy cắt cỏ sẽ trả công cho. LVN đồng ý, đến khoảng 15 giờ cùng ngày LVN đến nhà của anh VVX thấy không người trông coi, LVN trèo vào trong nhà lấy 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ. Sau khi lấy được mang về đưa cho VTH và được VTH trả cho LVN 100.000, đồng. Số tiền này LVN chi tiêu hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 27/10/2021 LVN đi qua khu vực nhà của anh LVS, sinh năm 1984, ở tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML thấy không người trông coi, LVN đi vào trong gầm sàn nhà lấy 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu DRAGON, màu xanh, mang cất giấu ở ven đường. Sau đó về lấy xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26B1-323.68 của anh trai là LVN, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản Nà Nhụng, xã Mường Chùm, huyện ML, khi lấy xe anh trai không biết. LVN chở máy cắt cỏ đến nhà anh LVP, sinh năm 1992, địa chỉ: Bản Két, xã Tạ Bú, huyện ML bán cho LVP được 200.000, đồng, khi bán không nói là trộm cắp mà có. Số tiền này LVN chi tiêu hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 16 giờ ngày 27/10/2021 LVN đi qua khu vực nhà của anh VVX, sinh năm 1976, ở tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện ML thấy không người trông coi, LVN đi vào trong nhà lấy 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai N120 loại 12V-120AH, mang cất giấu ở ven đường. Đến 12 giờ 30 phút ngày 28/10/2021 lấy xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26B1-323.68 của anh trai, khi lấy xe anh trai không biết. LVN chở ắc quy tìm nơi để bán thì bị phát hiện.

Người bị hại anh VVX, anh LVS có đơn trình báo Công an về việc tài sản bị trộm:

Thu giữ vật chứng gồm:

01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ;

01 máy cắt cỏ nhãn hiệu DRAGON, màu xanh;

01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai N120 loại 12V-120AH;

01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26B1-323.68;

Ngày 01/11/2021 Hội đồng định giá 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ của anh VVX có giá trị là 600.000, đồng; 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu DRAGON, màu xanh của anh LVS có giá trị là 600.000, đồng; 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai N120 loại 12V-120AH của anh VVX có giá trị là 1.500.000, đồng. Tổng trị giá là 2.700.000, đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LVN đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản".

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-ML ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo:

LVN về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LVN phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo LVN từ 10 đến 11 tháng tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho những người bị hại:

Anh VVX 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ và 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai N120 loại 12V-120AH; anh LVS 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu DRAGON, màu xanh.

Đối với anh LVP, sinh năm 1992, địa chỉ: Bản Két, xã Tạ Bú, huyện ML, khi mua bán chiếc máy cắt cỏ LVN không nói là trộm cắp mà có, anh LVP yêu cầu phải bồi thường trả lại số tiền 200.000, đồng.

Đối với anh LVN khi bị cáo lấy xe hai lần đem chở tài sản trộm cắp đều không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh LVN 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26B1-323.68.

Đối với VTH là người thuê bị cáo LVN đến nhà anh VVX để lấy trộm máy cắt cỏ và sau khi lấy được máy cắt cỏ đã trả cho bị cáo LVN số tiền

100.000, đồng. Hành vi của VTH chưa đủ cấu thành tội trộm cắp, do VTH chưa có tiền án, tiền sự, tài sản dưới 2.000.000, đồng, Công an đã xử phạt hành chính.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đề nghị xử vắng mặt, sự vắng mặt không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt họ vẫn đảm bảo quyền lợi của họ.

[3]. Tại phiên toà bị cáo LVN thừa nhận:

Ngày 24/10/2021 đã lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ của anh VVX có giá trị là 600.000, đồng. Ngày 27/10/2021 đã lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu DRAGON, màu xanh của anh LVS có giá trị là 600.000, đồng và 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai N120 loại 12V-120AH của anh VVX có giá trị là 1.500.000, đồng. Tổng trị giá bị cáo chiếm đoạt là 2.700.000, đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của những người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của người liên quan, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo LVN đã bị kết án: Tại bản án số 06/2020/HSST ngày 26/2/2020 của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La đã xử phạt 08 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích, nay tiếp tục trộm cắp ba lần đều dưới 2.000.000, đồng.

Hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo sống lang thang, sử dụng ma túy, thường xuyên trộm cắp tại địa phương.

Về hình phạt Bổ sung - Phạt tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

[4]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Anh VVX 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ và 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai N120 loại 12V-120AH; anh LVS 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu DRAGON, màu xanh và những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với anh LVP, khi mua bán chiếc máy cắt cỏ do LVN không nói là trộm cắp mà có, anh LVP yêu cầu bị cáo LVN phải bồi thường trả lại số tiền 200.000, đồng, cần chấp nhận.

Đối với anh LVN khi bị cáo lấy xe hai lần đem chở tài sản trộm cắp đều không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh LVN 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 26B1-323.68, cần chấp nhận.

Đối với VTH là người thuê bị cáo LVN đến nhà anh VVX để lấy trộm máy cắt cỏ và sau khi lấy được máy cắt cỏ đã trả cho bị cáo LVN số tiền 100.000, đồng. Hành vi của VTH đã vi phạm pháp luật, nhưng chưa đủ cấu thành tội trộm cắp do VTH chưa có tiền án, tiền sự, tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000, đồng, Công an đã xử phạt hành chính là thỏa đáng. VTH là bị đơn dân sự đã nộp trả chiếc máy cắt cỏ trộm cắp, do anh VVX đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm, cần chấp nhận.

Được xác định số tiền 100.000, đồng do VTH trả cho bị cáo LVN là phạm tội mà có, bị cáo LVN đã chi tiêu hết, cần buộc bị cáo LVN nộp truy thu sung vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo LVN phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo LVN 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 29/10/2021.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Anh VVX 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ và 01 bình ắc quy nhãn hiệu Dongnai N120 loại 12V-120AH; anh LVS 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu DRAGON, màu xanh và những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Buộc bị cáo LVN phải bồi thường trả cho anh LVP số tiền 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo LVN nộp truy thu sung vào ngân sách Nhà Nước số tiền 100.000, đồng (một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có đã chi tiêu hết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo LVN phải chịu án 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000, đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 27/01/2022.

Người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.